TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SẦM SƠN** TỈNH THANH HÓA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2024/QĐST-HNGĐ	*Sầm Sơn, ngày 10 tháng 4 năm 2024*.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 167/2023/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 12 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Anh H - sinh năm 1991;

Địa chỉ: Số nhà 02 ngõ 69, đường 19/5, tổ 1, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Bị đơn: Chị Đồng Thị N - sinh năm 1991;

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đỗ Anh H và chị Đồng Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Anh H và chị Đồng Thị N thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Anh, chị có 01 con chung là cháu Đỗ An N, sinh ngày 16/8/2016. Ly hôn anh, chị thống nhất giao cháu N cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4 năm 2024 cho đến khi cháu Nhiên đủ 18 tuổi.

* Về tài sản, công nợ chung: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về án phí: Anh chị thỏa thuận anh Đỗ Anh H nộp: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp theo biên lai số: 0004719 ngày 20/12/2023 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Công nhận anh H đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- Chi cục THADS TP. Sầm Sơn;
- Phòng GĐKT TA Tỉnh;
- UBND phường N, TP. H;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hùng